

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề 132

Câu 1: Cuộc binh biến của sĩ quan và binh lính yêu nước Ai Cập (1952) trong phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi có ý nghĩa

- A. lật đổ hoàn toàn chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi.
- B. lập nên nước Cộng hòa Ai Cập.
- C. lật đổ vương triều Pharúc.
- D. mở đầu cho phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi.

Câu 2: Điểm khác nhau cơ bản về mục tiêu của phong trào đấu tranh ở Mỹ Latinh với châu Phi từ sau chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. đấu tranh chống chế độ độc tài thân Mỹ.
- B. giải phóng dân tộc, bảo vệ nền độc lập.
- C. đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân.
- D. chống sự phân biệt sắc tộc.

Câu 3: Tháng 1-1959, ở Cuba đã diễn ra sự kiện lịch sử tiêu biểu nào?

- A. Khởi nghĩa vũ trang lan rộng khắp cả nước.
- B. Quân giải phóng Cuba ra đời.
- C. Chế độ độc tài Batista sụp đổ, nước Cộng hòa Cuba ra đời.
- D. Mặt trận dân tộc giải phóng được thành lập.

Câu 4: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, nước nào sau đây đã tuyên bố độc lập và thành lập nước cộng hòa sớm nhất ở Đông Nam Á?

- A. Ấn Độ.
- B. Việt Nam.
- C. Lào.
- D. Malaixia.

Câu 5: Đến đầu thập kỷ 70, các nước Tây Âu đã trở thành

- A. một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới.
- B. khối kinh tế tư bản, đứng thứ hai thế giới
- C. tổ chức liên kết kinh tế - chính trị lớn nhất hành tinh.
- D. trung tâm công nghiệp – quốc phòng lớn của thế giới.

Câu 6: Nguyên nhân chung làm cho kinh tế của Tây Âu với Mỹ và Nhật Bản phát triển nhanh sau chiến tranh thế giới thứ 2 là

- A. nhờ thu lợi nhuận trong thế chiến thứ 2
- B. áp dụng những thành tựu khoa học - kỹ thuật vào sản xuất
- C. nhờ tài năng của giới lãnh đạo và kinh doanh
- D. người lao động có tay nghề cao

Câu 7: Cơ hội quan trọng nhất của Việt Nam khi gia nhập tổ chức ASEAN là

- A. hội nhập, giao lưu văn hóa với các nước trên thế giới.
- B. tiếp nhận thành tựu khoa học – kỹ thuật tiên tiến của thế giới.
- C. thu hút vốn đầu tư từ các nước trong tổ chức ASEAN.
- D. rút ngắn khoảng cách phát triển với các nước trong khu vực.

Câu 8: Sự kiện nào đánh dấu sự khởi sắc của tổ chức ASEAN?

- A. Việt Nam gia nhập tổ chức ASEAN năm 1995.
- B. Vấn đề Campuchia được giải quyết năm 1989.
- C. 10 nước Đông Nam Á tham gia vào tổ chức ASEAN năm 1999.
- D. Hiệp ước Bali được ký kết năm 1976.

Câu 9: Những nước Đông Nam Á nào tuyên bố độc lập vào năm 1945?

- A. Ấn Độ, Việt Nam, Lào.
- B. Campuchia, Malaixia, Brunây.
- C. Ấn Độ, Xingapo, Malaixia.
- D. Miến Điện, Việt Nam, Philippin.

Câu 10: Việc mở rộng thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) diễn ra lâu dài và đầy trở ngại chủ yếu là do

- A. có nhiều khác biệt về văn hóa giữa các quốc gia dân tộc.
- B. tác động của Chiến tranh lạnh và cục diện hai cực, hai phe.
- C. nguyên tắc hoạt động của ASEAN không phù hợp với một số nước.
- D. các nước thực hiện những chiến lược phát triển kinh tế khác nhau.

Câu 11: Chiến lược kinh tế hướng ngoại của nhóm 5 nước sáng lập ASEAN được thực hiện từ

- A. những năm 70 – 80. B. những năm 50 – 60. C. những năm 60 – 70. D. những năm 40 – 50.

Câu 12: Ngày 11/9/2001 diễn ra sự kiện gì trong lịch sử nước Mỹ ?

- A. Tổng thống Bush (cha) bị ám sát.
- B. Ngày mở đầu của cuộc khủng hoảng tài chính - tiền tệ lớn nhất trong lịch sử.
- C. Quốc hội Mỹ thông qua nghị quyết xây dựng hệ thống là chặn tên lửa NMD
- D. Trung tâm thương mại thế giới tại New York bị các phần tử khủng bố tổ chức tấn công.

Câu 13: Hiến pháp tháng 11-1993 ở Nam Phi có ý nghĩa

- A. đưa N.Mandela lên làm tổng thống. B. đưa Nam Phi trở thành một nước cộng hòa.
- C. xóa bỏ chủ nghĩa phân biệt chủng tộc Apartheid. D. lật đổ chủ nghĩa thực dân cũ ở Nam Phi.

Câu 14: Đây không phải là lý do để Mỹ và Liên Xô bắt tay chính thức tuyên bố chấm dứt chiến tranh lạnh vào 12/1989

- A. sự đối đầu Xô-Mỹ đã làm suy giảm vị trí kinh tế chính trị của Mỹ
- B. sự khủng hoảng và sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu.
- C. Tây Âu và Nhật Bản có điều kiện vươn lên.
- D. giữa những năm 80 xu hướng đối thoại và hòa hoãn ngày càng chiếm ưu thế trên thế giới

Câu 15: Tháng 8 – 1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập là biểu hiện rõ nét xu thế nào?

- A. Hòa hoãn Đông – Tây. B. Đa cực, nhiều trung tâm.
- C. Toàn cầu hóa. D. Liên kết khu vực.

Câu 16: Các quốc gia Đông Nam Á tham gia sáng lập tổ chức ASEAN là

- A. Thái Lan, Mianma, Xingapo, Malaixia, Philippin.
- B. Thái Lan, Brunây, Xingapo, Malaixia, Philippin.
- C. Thái Lan, Indônêxia, Malaixia, Xingapo, Philippin.
- D. Campuchia, Malaixia, Brunây, Thái Lan, Philippin.

Câu 17: Theo “Phương án Maobátton” Ấn Độ bị chia cắt thành những quốc gia nào?

- A. Bănglăđét và Pakixtan. B. Ấn Độ và Bănglăđét.
- C. Ấn Độ và Pakixtan. D. Pakixtan và Nêpan.

Câu 18: Năm 1945 đến 1950, kinh tế các nước tư bản Tây Âu được phục hồi là nhờ

- A. hợp tác thành công với Nhật.
- B. mở rộng quan hệ với Liên Xô.
- C. viện trợ của Mỹ qua kế hoạch Macsan.
- D. đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa đến các nước thứ 3.

Câu 19: Sự kiện nào có ý nghĩa to lớn đối với cuộc đấu tranh của nhân dân Ấn Độ từ 1948 đến 1950?

- A. G. Nêru trở thành người lãnh đạo Đảng Quốc đại.
- B. Ấn Độ tuyên bố độc lập và trở thành nước cộng hòa.
- C. Thực dân Anh trao trả độc lập cho Ấn Độ
- D. Thực dân Anh hứa sẽ trao quyền tự trị cho Ấn Độ theo “Phương án Maobátton.

Câu 20: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, nhân dân các nước Đông Nam Á có cơ hội thuận lợi nào trong cuộc đấu tranh giành độc lập?

- A. Quân phiệt Nhật Bản đầu hàng Đồng minh không điều kiện.
- B. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.
- C. Quân Đồng minh chiếm đóng Nhật Bản.
- D. Được sự cổ vũ của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

Câu 21: Các thành viên đầu tiên của Khối liên minh châu Âu (EU) gồm ?

- A. Pháp, Đức, I-ta-li-a, Bỉ, Hà Lan, Luc-xem-bua
- B. Pháp, Đức, Bỉ, Hà Lan, I-ta-li-a, Bồ Đào Nha
- C. Anh, Pháp, Đức, Hà Lan, Bỉ, Tây Ban Nha
- D. Anh, Pháp, Đức, Bỉ, I-ta-li-a, Hà Lan

Câu 22: Đây không phải là thành tựu khoa học - kỹ thuật của Mỹ sau Chiến tranh thế giới thứ II

- A. Mỹ là nước đầu tiên thực hiện thành công nhân bản vô tính trên loài cừu.
- B. Mỹ là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo bay vào quỹ đạo Trái Đất.
- C. Mỹ là nước tiên phong trong việc chế tạo công cụ sản xuất mới như máy tính điện tử, máy tự động.
- D. Mỹ là nước tiên phong trong việc tìm ra những vật liệu mới như chất dẻo pôlime.

Câu 23: Việt Nam có thể rút ra bài học kinh nghiệm gì từ sự phát triển kinh tế của Ấn Độ?

- A. Coi trọng việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên.
- B. Tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng.
- C. Áp dụng triệt để thành tựu cách mạng khoa học kỹ thuật hiện đại.
- D. Chú trọng vào ngành công nghiệp nặng.

Câu 24: Biến đổi nào là quan trọng nhất của các nước Đông Nam Á từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay?

- A. Hầu hết các nước đều lần lượt gia nhập tổ chức ASEAN.
- B. Hầu hết các nước đều lần lượt giành được độc lập ở mức độ khác nhau.
- C. đều trở thành thành viên của nước công nghiệp mới (NICs).
- D. đều tham gia tổ chức Liên hợp quốc.

Câu 25: Năm 1969, Mỹ đạt được thành tựu gì trong lĩnh vực chinh phục vũ trụ ?

- A. Đưa người lên sao hỏa
- B. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo của trái đất
- C. Phóng con tàu vũ trụ
- D. Đưa người lên mặt trăng

Câu 26: “Phương án Maobátton” ở Ấn Độ được thực dân Anh thực hiện trên cơ sở nào?

- A. Theo tín đồ của thực dân Anh.
- B. Theo vị trí địa lí.
- C. Theo tôn giáo: Ấn Độ giáo và Hồi giáo.
- C. Theo nguyện vọng của nhân dân Ấn Độ.

Câu 27: Thành công lớn nhất của Mỹ trong việc thực hiện chiến lược toàn cầu là

- A. khống chế, chi phối được các nước tư bản đồng minh Tây Âu, Nhật Bản.
- B. đàn áp được phong trào giải phóng dân tộc, phong trào công nhân trên thế giới.
- C. góp phần quan trọng làm sụp đổ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu.
- D. góp phần làm chia cắt bán đảo Triều Tiên thành hai nhà nước riêng biệt.

Câu 28: Tháng 8/1961, Mỹ đã sử dụng chiêu bài gì để lôi kéo các nước Mỹ Latinh ngăn chặn ảnh hưởng của cách mạng Cuba ?

- A. Đề xướng việc tổ chức “Liên minh vì tiến bộ”.
- B. Đề cao khẩu hiệu dân chủ, dân quyền, tự do tín ngưỡng.
- C. Đề cao vấn đề nhân quyền và dân quyền.
- D. Đề xướng tư tưởng “Châu Mỹ của người Châu Mỹ”.

Câu 29: Kết quả cuộc đấu tranh giành độc lập của các nước Đông Nam Á năm 1945 chứng tỏ

- A. lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định.
- B. điều kiện khách quan giữ vai trò quyết định.
- C. tầng lớp trung gian đóng vai trò nòng cốt
- D. điều kiện chủ quan đóng vai trò quyết định.

Câu 30: Yếu tố cơ bản dẫn đến sự thay đổi quan trọng trong chính sách đối nội và đối ngoại của Mỹ khi bước vào thế kỷ XXI là

- A. chủ nghĩa khủng bố.
- D. các nước Á, Phi, Mỹ Latinh đã giành độc lập
- B. xu thế toàn cầu hóa.
- C. hệ thống xã hội chủ nghĩa đã sụp đổ.

Câu 31: Cuộc đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc ở châu Phi được xem là cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc bởi vì :

- A. Chế độ phân biệt chủng tộc có quan hệ mật thiết với chủ nghĩa thực dân.
- B. Chế độ phân biệt chủng tộc do người da trắng ở châu Âu đến lập ra.
- C. Chế độ phân biệt chủng tộc là sự áp bức của người da trắng đối với người da đen.
- D. Chế độ phân biệt chủng tộc là một hình thái của chủ nghĩa thực dân.

Câu 32: Bên cạnh việc cố gắng đa dạng hóa, đa phương hóa trong chính sách đối ngoại từ năm 1950 đến 1973, các nước tư bản Tây Âu vẫn tiếp tục chủ trương

- A. liên minh với CHLB Đức.
- C. hợp tác với Liên Xô.

- B. mở rộng hợp tác với các nước Châu Á.
- D. liên minh chặt chẽ với Mỹ.

Câu 33: Tây Âu trở thành một trong ba trung tâm kinh tế- tài chính thế giới giai đoạn 1950 đến 1970 là vì?

- A. Trình độ kinh tế, kĩ thuật đứng đầu thế giới.
- B. Quan hệ hợp tác về kinh tế rộng rãi.
- C. Có trình độ khoa học-kĩ thuật phát triển cao, hiện đại
- D. Là nơi tập trung các trung tâm tài chính khu vực và toàn cầu

Câu 34: Cơ sở để Mỹ triển khai “chiến lược toàn cầu” thực hiện tham vọng bá chủ thế giới sau chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. sự lắng xuống của phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa .
- B. tiềm lực kinh tế và quân sự to lớn của Mỹ.
- C. sự suy yếu của Tây Âu và Liên Xô.
- D. sự ủng hộ của các nước tư bản đồng minh.

Câu 35: Năm 1990, quan hệ EU – Việt Nam được chính thức thiết lập, mở ra thời kì phát triển mới trên cơ sở hợp tác

- A. đa dạng.
- B. đa phương.
- C. toàn diện.
- D. chiều sâu.

Câu 36: Đâu là điểm mới trong quan hệ đối ngoại của các nước Tây Âu hiện nay?

- A. Cố gắng hạn chế ảnh hưởng của Mỹ, mở rộng quan hệ với các nước khu vực Mĩlatinh.
- B. Tăng cường phụ thuộc vào Mỹ, mở rộng quan hệ với các nước tư bản.
- C. Mở rộng quan hệ với các nước đang phát triển ở châu Á, Phi, Mĩ Latinh, Đông Âu và SNG.
- D. Mở rộng quan hệ với các nước tư bản phát triển, các nước Đông Âu.

Câu 37: Cuộc đấu tranh giành và bảo vệ độc lập ở các nước Mỹ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai là cuộc đấu tranh

- A. chống chính sách phân biệt chủng tộc của Mỹ.
- B. chống chế độ độc tài thân Mỹ.
- C. chống chế độ tay sai Ba-ti-xta.
- D. chống chủ nghĩa thực dân cũ.

Câu 38: Biểu hiện nào chứng tỏ các nước Tây Âu liên minh chặt chẽ với Mỹ về quân sự?

- A. Trở lại xâm lược các thuộc địa cũ.
- B. Tham gia khối quân sự NATO.
- C. Chống Liên Xô.
- D. Thành lập nước cộng hòa Liên bang Đức.

Câu 39: Sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc Mỹ muốn thiết lập một trật tự thế giới

- A. hai cực.
- B. đa cực.
- C. vô cực.
- D. đơn cực.

Câu 40: Đồng tiền chung châu Âu (EURO) được sử dụng ở nhiều nước EU từ tháng 1 năm 2002 có tác dụng gì?

- A. Thuận lợi trao đổi mua bán giữa các nước.
- B. Thống nhất tiền tệ, thúc đẩy kinh tế phát triển.
- C. Thống nhất sự kiểm soát tài chính của các nước.
- D. Thúc đẩy giao lưu kinh tế, tài chính giữa các nước.

----- HẾT -----